

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK**

- Địa chỉ trụ sở chính: 30 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột

- Điện thoại: 0262)3865015 Fax:(0262)3865041 Email:caosu@dakruco.com

- Vốn điều lệ: 1.558.000.000.000 đồng.

- Mã chứng khoán: **DRG**

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: *Chưa thực hiện*

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk (DAKRUCO) xin báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024 như sau :

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	28/6/2024	- Thông qua Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch thực hiện 2024; - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ 2024 của Ban điều hành; - Thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2023 của Dakruco đã được kiểm toán bởi chi

			<p>nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và kế hoạch 2024; - Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024; - Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 và trích lập các quỹ; - Thông qua quỹ tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, BKS và Ban điều hành năm 2024; - Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2024).

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Việt Trọng	Chủ tịch HĐQT, đại diện pháp luật	29/9/2018	
2	Bùi Quang Ninh	Thành viên HĐQT điều hành	29/9/2018	28/6/2024
3	Nguyễn Minh	Thành viên HĐQT điều hành	24/11/2023	
4	Nguyễn Độ	Thành viên HĐQT điều hành	29/9/2018	
5	Nguyễn Trần Giang	Thành viên HĐQT điều hành	06/5/2019	
6	Nguyễn Văn Cúc	Thành viên HĐQT Không điều hành	29/9/2018	
7	Tạ Quang Tòng	Thành viên HĐQT Không điều hành	20/6/2023	

8	Nguyễn Văn Thông	Thành viên HĐQT Không điều hành	28/6/2024	
---	------------------	------------------------------------	-----------	--

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Viết Tượng	03	100%	
2	Bùi Quang Ninh	03	100%	
3	Nguyễn Minh	03	100%	
4	Nguyễn Độ	03	100%	
5	Nguyễn Văn Cúc	02	66,6%	Đi công tác ngoài tỉnh
6	Nguyễn Trần Giang	03	100%	
7	Tạ Quang Tòng	03	100%	
8	Nguyễn Văn Thông	-	-	Bỏ nhiệm ngày 28/6/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; HĐQT đã thực hiện giám sát mọi hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024; lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; sắp xếp công tác nhân sự khi Người điều hành có quyết định khởi tố bị can theo yêu cầu của cơ quan pháp luật; đang triển khai thoái 30,6% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đăk Lăk (DRI) và các giải pháp tháo gỡ khó khăn đối về tài chính cho Công ty trong năm 2024.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thành viên HĐQT nhất là Chủ tịch HĐQT đã sắp xếp thời gian đi cơ sở để kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh để đưa ra những chỉ đạo kịp thời đối với Ban điều hành.

- Mỗi kỳ họp của HĐQT đều thực hiện đánh giá kết quả triển khai của Ban điều hành đối với từng nội dung của Nghị quyết HĐQT đã ban hành, từ đó có định hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.

- Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 kịp thời, đúng với nghị quyết của ĐHCĐ, nghị quyết của HĐQT đề ra, phù hợp với tình hình thực tế thị trường và đúng quy định pháp luật; bảo đảm công ăn việc làm và thu nhập của người lao động ngay cả trong tình hình lạm phát gia tăng, chi phí sản xuất nguyên liệu, vật tư đầu vào tăng cao. Tùy vào tình hình thực tế, Ban Điều hành đã linh hoạt trong việc cắt giảm các khoản đầu tư chưa cần thiết để tập trung nguồn vốn cho sản xuất và báo cáo xin ý kiến HĐQT kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung về công bố thông tin, cung cấp đầy đủ chính xác thông tin cho HĐQT và Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2024:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/NQ-HĐQT	04/01	Thông qua chủ trương mua bán hàng năm 2024; chủ trương hợp đồng tư vấn chăm sóc vườn cây sầu riêng và mua vật tư, phân bón chăm sóc cây sầu riêng; thực hiện mua sắm hàng hóa/ dịch vụ trước khi kế hoạch tài chính năm 2024 được phê duyệt. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
2	Số 02/NQ-HĐQT	11/01	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 của Dakmoruco; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty cổ phần Daknoruco. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
3	Số 03/NQ-HĐQT	26/01	Thông qua các chủ trương như : Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Dakruco; vay vốn tại ngân hàng Vietinbank năm 2024 và thuê tư vấn điều chỉnh dự án trồng cây nông nghiệp UDCNC tại CuBao (hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
4	Số 04/NQ-HĐQT	14/3	Kết quả họp HĐQT ngày 14/3/2024 (họp HĐQT lần thứ nhất). Cuộc họp đã thông qua: Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết HĐQT quý IV của Ban điều hành; thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Dakruco; Xử lý thiệt hại vườn mít tại nông trường CuBao; thông qua các nội dung để người đại diện vốn Dakruco biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty Daknoruco và một số nội dung khác.	100%
5	Số 05/NQ-HĐQT	08/4	Thông qua các nội dung để người đại diện phần vốn của Dakruco tại công ty cổ phần Dakrutech biểu quyết ở cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
6	Số 06/NQ-HĐQT	24/4	Kết quả họp HĐQT ngày 24/4/2024 (họp HĐQT lần thứ hai) đề: Thống nhất chủ trương về công tác nhân sự Ban lãnh đạo Dakruco; về kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Dakruco.	100%
7	Số 07/NQ-HĐQT	10/5	Thỏa thuận với Ban điều hành về công tác nhân sự tại chi nhánh nông trường Cuôr Đăng và Nhà máy chế biến mủ cao su. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%

8	Số 08/NQ-HĐQT	22/5	Thông qua chủ trương về công tác tổ chức cán bộ lãnh đạo của Dakruco và thoái 30,6% vốn điều lệ tại của Dakruco tại Công ty DRI. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
9	Số 09/NQ-HĐQT	31/5	Kết quả họp HĐQT ngày 31/5/2023 (họp HĐQT lần thứ 3) đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết từ tháng 1 đến tháng 5/2024; chương trình họp, dự kiến Đoàn chủ tịch, Ban thư ký ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Thông qua các nội dung như: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024; kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024; phân phối lợi nhuận năm 2023; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024; giới thiệu bổ sung thành viên HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2024 và một số nội dung quan trọng khác.	100%
10	Số 10/NQ-HĐQT	19/6	Thông nhất ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty; Thông qua kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 và thoái vốn điều lệ tại Công ty cổ phần cao su Thái Dương; đề cử nhân sự tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 xem xét bầu cử.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thạc Hoàn	Trưởng BKS	29/9/2018	Cử nhân TC-KT
2	Phan Thanh Tân	Thành viên	29/9/2018	Cử nhân TC-KT
3	Nguyễn Thị Mai Quyên	Thành viên	27/6/2022	Thạc sỹ Nông học

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thạc Hoàn	02	100%	
2	Phan Thanh Tân	02	100%	
3	Nguyễn Thị Mai Quyên	02	100%	

Nội dung cuộc họp thống nhất các nội dung báo cáo của Ban trình ĐHĐCĐ thường niên. Triển khai công tác giám sát hoạt động thường trực tại Công ty. Kiểm soát hoạt động tại Chi

nhánh mang tính đặc thù: Chi nhánh SX Chỉ thun và chi nhánh ứng NN và ứng dụng Công nghệ cao Cư bao.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Giám sát việc thực hiện chức năng thẩm quyền của bộ máy quản lý theo điều lệ; Sự phối hợp tương tác và tuân thủ trong hệ thống quản lý. Giám sát các hoạt động thay đổi nhân sự cấp cao, củng cố bộ máy và sự ổn định của Ban điều hành đảm bảo quá trình hoạt động của Công ty không bị xáo trộn lớn.

- Giám sát các hoạt động về thoái vốn; khắc phục khó khăn về tài chính trong ngắn hạn và dài hạn; Các hoạt động triển khai dự án mang tính dài hạn; Tiến độ thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2024 và các hoạt động khác theo thẩm quyền.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia nghiên cứu các chủ trương định hướng kế hoạch SXKD, phát triển dự án qua đó góp ý đề xuất, tham vấn mang tính trung thực thẳng thắn và xây dựng.

- Báo cáo những nội dung phát hiện chưa đúng theo quy định của Công ty, của pháp luật hoặc những tồn tại cần được chấn chỉnh; Trực tiếp thảo luận và đề xuất xử lý với các cán bộ chuyên môn về các nội dung phát hiện khi kiểm tra.

- Trong quá trình làm việc BKS luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ về chức năng nhiệm vụ, không gây cản trở cho hoạt động quản lý điều hành, tuân thủ nguyên tắc trong bảo mật và giao tiếp. Luôn được Ban điều hành, các phòng ban và lãnh đạo các đơn vị trong toàn Công ty tạo điều kiện tốt nhất để thực hiện nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS: Không.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày được bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bùi Quang Ninh	10/8/1966	Cử nhân ngành Tài chính Kế toán	01/10/2018	
2	Nguyễn Minh	25/01/1970	Kỹ sư nông nghiệp chuyên ngành trồng trọt	01/11/2021	
3	Nguyễn Độ	02/3/1966	Kỹ sư trồng trọt Cử nhân Quản trị kinh doanh	01/10/2018	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày được bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Trần Giang	16/4/1981	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Kế toán	01/10/2018	

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa thực hiện.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
Người nội bộ của DRG									
1	Nguyễn Việt Tượng		Chủ tịch HĐQT			29/9/2018			Người đại diện theo pháp luật
2	Bùi Quang Ninh		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc			29/9/2018			Người đại diện theo pháp luật
3	Nguyễn Độ		Thành viên HĐQT Phó TGD			29/9/2018			Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Minh		Thành viên HĐQT Phó Tổng GD			24/11/2023			Thành viên HĐQT điều hành
5	Nguyễn Văn Cúc		Thành viên HĐQT, TP Nhân sự - Pháp chế			29/9/2018			Thành viên HĐQT không điều hành
6	Nguyễn Trần Giang		Thành viên HĐQT,			06/5/2019			Thành viên HĐQT

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			Kế toán trưởng						điều hành
7	Tạ Quang Tùng		Thành viên HĐQT			20/6/2023			Thành viên HĐQT không điều hành
8	Nguyễn Văn Thông		Thành viên HĐQT			28/6/2024			Thành viên HĐQT không điều hành
9	Nguyễn Thạc Hoành		Trưởng Ban KS			29/9/2018			
10	Phan Thanh Tân		TV Ban KS			29/9/2018			
11	Nguyễn Thị Mai Quyên		TV Ban KS			27/6/2022			
12	Lê Thị Bích Thảo		Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT			29/9/2018			
Người có liên quan của người nội bộ (chi tiết tại Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty)									
Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết									
1	UBND tỉnh Đắk Lắk	Chưa lưu ký chứng khoán				29/9/2018			Sở hữu 98,94% vốn điều lệ

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
Công ty con (Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk - DRI), người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con									
1	Nguyễn Việt Tượng		Chủ tịch HĐQT			16/9/2015			Người đại diện theo pháp luật
2	Bùi Quang Ninh		Phó Chủ tịch HĐQT			25/10/2012			
3	Lê Thanh Càn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			15/4/2017			
4	Nguyễn Trần Giang		Thành viên HĐQT.			05/4/2019			
5	Nguyễn Minh		Thành viên HĐQT			15/4/2017			
6	Tạ Quang Tùng		Thành viên HĐQT			19/4/2022			
7	Lê Đình Huyền		Thành viên HĐQT			25/4/2024			
8	Nguyễn Thị Hải		Phó Tổng Giám đốc, Người phụ trách QTCT, Người			15/5/2013			

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			được UQ CBTT						
9	Nguyễn Thạc Hoành		Trưởng Ban KS			03/6/2012			
10	Phan Thanh Tân		TV Ban KS			01/10/2013			
11	Trần Văn Tính		TV Ban KS, Trưởng bộ phận kỹ thuật SX			19/4/2022			
12	Lê Thanh Cường		Kế toán trưởng			01/10/2013			
13	Bùi Thị Tuyết Nhưng		Thư ký HDQT			19/4/2022			

Công ty con (Công ty cổ phần Cao Su Daknoruco), người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con

1	Nguyễn Việt Tượng		Chủ tịch HDQT			12/6/2018			Người đại diện theo pháp luật
2	Vũ Văn Siêu		Phó Chủ tịch HDQT, Giám đốc điều hành			09/5/2023			Người đại diện theo pháp luật
3	Nguyễn Hữu Cửu		Thành viên HDQT; KTT			01/9/2019			
4	Nguyễn Việt Dũng		Thành viên HDQT			2014			

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Ngô Tùng Lâm		Thành viên HĐQT			01/9/ 2019			
6	Dư Xuân Tuấn		Phó Giám đốc			01/9/ 2019			
7	Nguyễn Thạc Hoàn		Trưởng Ban KS			23/4/2024			
	Phan Thanh Tân		TV Ban KS			23/4/2024			
8	Phạm Thị Hải		TV Ban KS			23/4/2024			
9	Dư Thị Minh Nguyệt		Thư ký HĐQT			23/4/2024			

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty CP kỹ thuật Cao su	Dakruco nắm 28,79% vốn điều lệ Dakructech	600094 4792	Km 18, Thôn Đoàn Kết, Xã Ea D'Rong, Huyện Cư	Từ tháng 01 đến tháng 6/2024	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT Hợp đồng số 02/DK-	Amoniac 10%: 3.310 kg 23.170.00 0đ	

				M'gar, Tỉnh Đăk Lăk		DRT, ngày 31/12/2022	Mũ nguyên liệu: 32.203 kg 1.317.500.891 đ	
							Mũ SVR10: 141.120kg 5.297.292.000 đ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty: *(Có danh sách kèm theo)*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú Note

1	Tên người nội bộ							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
1								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban KS;
- Người QTCT (CBTT);
- Phòng HC (đăng tải wb);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Viết Tượng

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Ban hành kèm theo Báo cáo số: 04 /BC-HĐQT ngày 23 tháng 07 năm 2024

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Việt Tượng		Chủ tịch HĐQT			Cá nhân: 5.000 CP Đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk: 92.492.760 CP	0,003% 59,36%	
1.1	Nguyễn Triều							Cha đẻ
1.2	Trần Thị Xuyên							Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan					không		Vợ
1.4	Nguyễn Việt Tịnh					không		Con
1.5	Nguyễn Việt Thông					không		Con
1.6	Nguyễn Long Bảo Nguyên					không		Con dâu
1.7	Nguyễn Việt Phó							Em ruột
1.8	Nguyễn Việt Sỹ					không		Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Bích Vân					không		Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10	Nguyễn Việt Tuấn					không		Em ruột
1.11	Nguyễn Duy Giới							Cha vợ
1.12	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					không		Mẹ vợ
1.13	Nguyễn Thị Liễu					không		Em dâu
1.14	Võ Đức Nga					không		Em rể
1.15	Phan Thị Thanh Thương					không		Em dâu
1.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	Số 59 Cao Thắng, Phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam			Chủ tịch HĐQT
1.17	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk tại Lào (Daklaoruco)			GPĐT số 016-16/KĐ/ĐT cấp ngày 30/03/2016, Bộ Kế hoạch đầu tư cấp	Bản Tha Luông, Pakse, Champasak, Lào			Chủ tịch Công ty
1.18	Công ty TNHH Phát triển cao su Đắk Lắk – Mondulkiri (Vương quốc)			Đăng ký kinh doanh số: MOC-79141191, ngày 22/12/2009; Bộ kế hoạch Campuchia cấp	Phun Chrey Sen, Sangkat Monorom, Mondolkiri, Vương quốc Campuchia			Chủ tịch Công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Campuchia)							
2	Bùi Quang Ninh		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc			Cá nhân: 6.600 CP Đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk: 61.659.408 CP	0,0041% 39,58%	
2.1	Trần Thị Kim Huệ					không		Vợ
2.2	Bùi Thị Anh Thi					không		Con
2.3	Bùi Quang Thắng					không		Con
2.4	Bùi Thị Nhị					không		Chị ruột
2.5	Võ Đình Nhuận					không		Anh rể
2.6	Bùi Quang Hinh					không		Anh ruột
2.7	Tôn Nữ Thị Mỹ					không		Chị dâu
2.8	Bùi Thị Tám					không		Chị ruột
2.9	Hoàng Anh Chuyên					không		Anh rể
2.10	Bùi Thị Mười					không		Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Trần Văn Hôn					không		Em rể
2.12	Bùi Quang Long					không		Em ruột
2.13	Nguyễn Thị Phụng					không		Em dâu
2.14	Bùi Quang Vũ					không		Em ruột
2.15	Vũ Thị Mai					không		Em dâu
2.16	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	59 Cao Thắng – Phường Tân An – TP. Buôn Ma Thuột			Phó Chủ tịch
2.17	Công ty cổ phần cao su Thái Dương			0302883746 do Sở KHĐT Thành phố Hồ chí Minh cấp				Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Độ		Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc			4.700	0,0029%	
3.1	Trần Thị Thu Hồng					không		Vợ
3.2	Nguyễn Thị Thu Trang					không		Con
3.3	Nguyễn Hoàn					không		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Lưu Thị Lượm							Mẹ đẻ
3.5	Nguyễn Tâm							Cha đẻ
3.6	Trần Văn Ràng					không		Cha vợ
3.7	Trần Thị Thu Nguyệt					không		Mẹ vợ
3.8	Nguyễn Nhon					không		Anh ruột
3.9	Trần Thị Thúy					không		Chị dâu
3.10	Nguyễn Thị Nghia					không		Chị ruột
3.11	Lê Văn Biệt					không		Anh rể
3.12	Công ty cổ phần Dakrutech			6000944792, do Sở KHĐT Đắk Lắk cấp	Xã Cuôr Đăng Huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk			Chủ tịch HĐQT
4	Nguyễn Minh		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			2.000	0,0012%	
4.1	Nguyễn Thị Bích Liên					không		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Nguyễn Phúc Nguyễn Bảo					không		Con
4.3	Nguyễn Minh Thư					không		Con
4.4	Nguyễn Thị Ngu					không		Mẹ đẻ
4.5	Nguyễn Bình							Cha đẻ
4.6	Nguyễn Như Nghĩa					không		Cha vợ
4.7	Hoàng Thị Hường					không		Mẹ vợ
4.8	Nguyễn Thị Dương					không		Chị ruột
4.9	Nguyễn Thị Hải					không		Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Lan					không		Chị ruột
4.11	Nguyễn Quang					không		Anh ruột
4.12	Lê Văn Tạo					không		Anh rể
4.13	Trần Tương					không		Anh rể
4.14	Nguyễn Thị Dung					không		Chị dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.15	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	59 Cao Thắng – Phường Tân An – TP. Buôn Ma Thuật			Thành viên HĐQT
4.16	Công ty cổ phần Daknoruco			6400128534 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	Thôn Đắc Kim, xã Đắc Lao, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.			Chủ tịch HĐQT
5	Nguyễn Trần Giang		Thành viên HĐQT Kế toán trưởng			không		
5.1	Chế Thị Hoài Vy					không		Vợ
5.2	Nguyễn Như Cầu					không		Cha đẻ
5.3	Nguyễn Thị Lâm					không		Mẹ
5.4	Nguyễn Trần Sơn					không		Em
5.5	Nguyễn Thị Thảo					không		Em dâu
5.6	Nguyễn Như Quỳnh					Không	không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Nguyễn An Phúc					Không	không	
5.8	Chế Lào					không		Cha vợ
5.9	Trần Thị Lâm					không		Mẹ vợ
5.10	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk		59 Cao Thắng – Phường Tân An – TP. Buôn Ma Thuột		
6	Nguyễn Văn Cúc		Thành viên HĐQT Trưởng phòng Nhân sự - Pháp chế			3.500	0,002%	
6.1	Trần Thị Mỹ Lệ					không		Vợ
6.2	Nguyễn Trần Bảo Uyên					không		Con
	Nguyễn Trần Bảo Ân					không		Con
6.3	Châu Thị Toàn					không		Mẹ đẻ
6.4	Nguyễn Diệu					không		Cha

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Nguyễn Trần Bảo Uyên					không		Con
6.6	Trần Đình Lang					không		Cha vợ
6.7	Trần Thị Lợi					không		Mẹ vợ
6.8	Nguyễn Văn Phần					không		Anh ruột
6.9	Nguyễn Thị Phúc					không		Em ruột
6.10	Hà Thị Khôi					không		Chị dâu
6.11	Trần Văn Hạnh					không		Em rể
7	Tạ Quang Tòng		Thành viên HĐQT			Không		
7.1	Nguyễn Xuân Mai					Không		Vợ
7.2	Tạ Quang Thạch Trúc					Không		Con
7.3	Tạ Quang Lan							Cha đẻ
7.4	Lê Thị Tâm							Mẹ đẻ
7.5	Nguyễn Bá Chinh							Cha vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Nguyễn Thị Hỷ					Không		Mẹ vợ
7.7	Tạ Quang Sum					Không		Anh ruột
7.8	Tạ Quang Sơn					Không		Em ruột
7.9	Tạ Thị Thanh Bình					Không		Em ruột
7.10	Hoàng Hữu					Không		Em rể
7.11	Dương Thị Mỹ Lan					Không		Chị dâu
7.12	Đào Thị Diễm Tuyết					Không		Em dâu
8	Nguyễn Văn Thông		Thành viên HĐQT			Không		
8.1	Nguyễn Đình Căn					Không		Cha đẻ
8.2	Phan Thị Lân					Không		Mẹ đẻ
8.3	Lương Thị Hoa					Không		Vợ
8.4	Nguyễn Hồng Quang					Không		Con đẻ
8.5	Nguyễn Hồng Đăng					Không		Con đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.6	Nguyễn Văn Sáng					Không		Em ruột
8.7	Nguyễn Thị Minh					Không		Em ruột
8.8	Nguyễn Thị Minh Ánh					Không		Em dâu
8.9	Nguyễn Quang Dân					Không		Em rể
8.10	Lương Khả					Không		Cha vợ
8.11	Nguyễn Thị Vân					Không		Mẹ vợ
9	Nguyễn Thạc Hoàn		Trưởng Ban Kiểm soát			không		
9.1	Nguyễn Thạc Xuyên							Cha đẻ
9.2	Đặng Thị Mùi							Mẹ đẻ
9.3	Trần Hữu Mạnh					không		Cha vợ
9.4	Lê Thị Châu					không		Mẹ vợ
9.5	Trần Thị Yến					không		Vợ
9.6	Nguyễn Thị Hà Phương					không		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.7	Nguyễn Thạc Nam					không		Con
9.8	Nguyễn Thạc Khanh					không		Anh ruột
9.9	Nguyễn Thạc Khánh					không		Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Thu Hương					không		Chị dâu
9.11	Trần Thị Hào					không		Em dâu
9.12	Trương Thị Thanh					không		Chị dâu
9.13	Trương Văn Bá					không		Em rể
9.14	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	59 Cao Thắng – Phường Tân An – TP. Buôn Ma Thuột			Trưởng ban kiểm soát
9.15	Công ty cổ phần Kỹ thuật cao su			6000944792, do Sở KHĐT Đắk Lắk cấp	Xã Cuôr Đăng Huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk			Trưởng ban kiểm soát
9.16	Công ty cổ phần Daknoruco			6400128534 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk	Thôn Đắc Kim, xã Đắc Lao, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.			Trưởng ban kiểm soát
10	Phan Thanh Tân		Kiểm soát viên			không		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Lương Thị Phúc					không		Vợ
10.2	Phan Thanh Tín					không		Con
10.3	Phan Thị Anh Thư					không		Con
10.4	Phan Thanh Lượng					không		Cha đẻ
10.5	Võ Thị Triêm					không		Mẹ đẻ
10.6	Lương Khả					không		Cha vợ
10.7	Nguyễn Thị Vân					không		Mẹ vợ
10.8	Phan Thanh Thái					không		Anh ruột
10.9	Trần Thị Kim Thúy					không		Chị dâu
10.10	Phan Thanh Sơn					không		Anh ruột
10.11	Lê Thị Tuyết					không		Chị dâu
10.12	Phan Thị Thanh Minh					không		Chị ruột
10.13	Ngô Minh Hùng					không		Anh rể
10.14	Phan Thanh Hải					không		Anh ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.15	Nguyễn Ngọc Bích Thủy					không		Chị dâu
10.16	Phan Thanh Hùng					không		Anh ruột
10.17	Trịnh Thị Phương					không		Chị dâu
10.18	Phan Thanh Cường					không		Anh ruột
10.19	Bùi Thị Tám					không		Chị dâu
10.20	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk			6001271719 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk Lắk	59 Cao Thắng – Phường Tân An – TP. Buôn Ma Thuột			Thành viên Ban KS
10.21	Công ty cổ phần Kỹ thuật cao su			6000944792, do Sở KHĐT Đắk Lắk cấp	Xã Cuôr Đăng Huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk			Thành viên Ban KS
10.22	Công ty cổ phần Daknoruco			6400128534 do Sở KHĐT Tỉnh Đắk	Thôn Đắc Kim, xã Đắc Lao, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.			Thành viên Ban KS
11	Nguyễn Thị Mai Quyên		Kiểm soát viên			2.200	0,0014%	Ngày 27/6/2022 là thành viên BKS

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.1	Nguyễn Thống							Cha đẻ
11.2	Tạ Thị Hương					không		Mẹ đẻ
11.3	Đỗ Hữu Bá							Cha chồng
11.4	Huỳnh Thị Hồng Bằng					không		Mẹ chồng
11.5	Đỗ Hoàng Việt					không		Chồng
11.6	Đỗ Nguyên Tân					không		Con
11.7	Đỗ Hoàng Cẩm Tú					không		Con
11.8	Nguyễn Thăng Long					không		Anh trai
11.9	Nguyễn Thị Ân					không		Chị ruột
11.10	Nguyễn Thị Mai Oanh					không		Chị ruột
11.11	Nguyễn Thị Lan					không		Chị dâu
11.12	Hà Văn Minh					không		Anh rể
12	Lê Thị Bích Thảo		Người được ủy quyền CBTT,			Không		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Người phụ trách QTCT					
12.1	Nguyễn Mạnh Cường					không		Chồng
12.2	Nguyễn Minh Phương					không		Con
12.3	Nguyễn Thị Thảo Vân					không		Con
12.4	Nguyễn Hùng Việt					không		Cha chồng
12.5	Nguyễn Thị Thập					không		Mẹ chồng
12.6	Lê Đức Hàm					không		Cha đẻ
12.7	Nguyễn Thị Thanh					không		Mẹ đẻ
12.8	Lê Thị Thương Huyền					không		Em ruột
12.9	Lê Thị Hạnh					không		Em ruột
12.10	Lê Thị Cúc					không		Em ruột
12.11	Lê Thị Khánh					không		Em ruột
12.12	Hoàng Xuân Chính					không		Em rể

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.13	Kim Văn Khoa					không		Em rể
12.14	Trần Văn Lưu					không		Em rể
12.15	Nguyễn Việt Phương					không		Em rể